

ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT Ở NHÀ MÁY CHẾ TẠO BIẾN THỂ

NGHIÊM PHÚ NINH

VIỆC ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất có tác dụng quyết định nhằm tăng năng suất lao động, đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm, hệ số sử dụng vật tư và thiết bị sản xuất... Làm tốt công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật ở cơ sở sản xuất còn tạo điều kiện chế tạo được sản phẩm mới, chủ động khắc phục tình trạng vật tư thay đổi... Nhưng hiện nay có một số cơ sở sản xuất ít chú ý công tác này mà chỉ lao vào việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước, chưa nhận thấy đó là một yếu tố quan trọng giúp cơ sở không những hoàn thành kế hoạch mà còn mở rộng được mặt hàng, tiết kiệm vật tư. Cũng có những cơ sở chú ý đến công tác này nhưng chưa có cách tiến hành thích hợp nên kết quả chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất. Ở Nhà máy chế tạo biến thể trước đây, cán bộ lãnh đạo cũng đã nhận thấy muốn chất lượng sản phẩm tốt hơn, sử dụng vật tư tiết kiệm hơn thì phải ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật thích hợp. Nhưng việc xây dựng chương trình tiến bộ kỹ thuật hàng năm thường có tính chất tham lam, giải quyết không dứt điểm, chưa phát huy được tác dụng của công trình, không cổ vũ mạnh mẽ cán bộ kỹ thuật và công nhân hăng hái tiến công vào khoa học kỹ thuật để giải quyết các khó khăn về thiết bị, vật tư và sản xuất ra sản phẩm mới. Mấy năm gần đây do cải tiến cách làm cho "thích hợp" với điều kiện cụ thể của mình, công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật của Nhà máy đã có những chuyển biến mới. Nhà máy đã khắc phục được những khó khăn "lớn": vật tư để chế tạo các sản phẩm của Nhà máy phần lớn phải nhập từ nước ngoài nên thất thường, không chủ động được trong sản xuất. Nhà máy sản xuất nhiều loại sản phẩm: máy biến

thể, máy hàn, máy phát hàn, thiết bị đo lường điện... Riêng trong máy biến thể cũng có tới 50 - 60 loại. Sản phẩm đa nhiều chủng loại lại thường nặng từ 1 đến 20 tấn mà số công nhân nữ lại đông (chiếm tới 45% toàn bộ công nhân nhà máy). Do sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật và công nhân, quyết tiến công vào kỹ thuật, làm tốt công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nên Nhà máy luôn luôn hoàn thành kế hoạch, đã ba năm liền Nhà máy được vinh dự giữ cờ luân lưu thi đua khá nhất của Bộ cơ khí và luyện kim (năm 1976, 1977, 1978). Năm 1978 Nhà máy vinh dự được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng hai. Trong việc đăng ký 9 mặt hàng thực hiện theo chỉ tiêu chất lượng Nhà nước, biến thể 320 kVA - 10 của nhà máy là một trong bảy sản phẩm đầu tiên được Nhà nước xét cấp dấu chất lượng.

Nhận thức về công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất

Đây là vấn đề cơ bản. Nhà máy đã coi trọng công tác kỹ thuật, lấy ứng dụng tiến bộ kỹ thuật làm đòn bẩy để thúc đẩy sản xuất phát triển. Thực hiện tốt vấn đề này tuy có mất nhiều thời gian, công sức của cán bộ kỹ thuật và công nhân nhưng sẽ đem lại hiệu quả lớn. Nhà máy đã có quan niệm đúng đắn về việc thực hiện tốt các quy trình, quy phạm kỹ thuật làm nền tảng cho việc ứng dụng TBKT. Mỗi một sản phẩm có tới 15 đến 18 phương án, quy trình công nghệ theo hoàn cảnh cụ thể của vật tư để chủ động và đảm bảo kỹ thuật sản xuất. Công tác tiêu chuẩn - đo lường - kiểm tra chất lượng cũng phải được làm tốt. Trên cơ sở thực hiện tốt các công nghệ cơ bản đảm bảo chất lượng sản phẩm

thì mới có thể ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất... Việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật nằm trong kế hoạch tiến bộ kỹ thuật và là một chỉ tiêu pháp lệnh để xét và đánh giá việc hoàn thành kế hoạch hàng năm của các đơn vị trong Nhà máy. Một tỉ dụ về TBKT được ứng dụng: trước đây Nhà máy lọc dầu biến thế bằng máy lọc li tâm. Bốn máy không đủ phục

với kế hoạch của sản xuất, coi đó là một chỉ tiêu pháp lệnh. Thường kết hợp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật với sản xuất trong xí nghiệp, phân công hợp tác, quy tụ về kế hoạch sản xuất, đồng bộ hóa để dứt điểm những việc có liên quan đến nhiều khâu. Máy lọc dầu chân không không chỉ do Phòng kỹ thuật nghiên cứu thiết kế mà các phân xưởng: dụng cụ, gò hàn... phối hợp sản xuất, hầu như toàn Nhà máy đóng góp chế tạo nên, đó là sản phẩm, niềm tự hào chung của Nhà máy. Việc xây dựng công tác ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất hàng năm cụ thể, dứt điểm, có định kỳ kiểm tra, tổng kết... đã giúp Nhà máy ngày càng làm tốt công tác này.

Công tác động viên, khen thưởng

Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh của Nhà máy đã làm tốt việc động

viên, duy trì phát triển phong trào. Tập thể kỹ sư trẻ đảm nhiệm các công trình kỹ thuật khó đề chào mừng các ngày lễ lớn, đã lôi cuốn mọi người tiến quân vào khoa học kỹ thuật.

Bên cạnh đó, việc khen thưởng cụ thể, kịp thời đã động viên mọi người hăng hái thi đua áp dụng tiến bộ kỹ thuật và việc thưởng chất lượng khuyến khích áp dụng tiến bộ kỹ thuật để nâng cao chất lượng sản phẩm.

Tuy nhiên Nhà máy cũng còn có những việc cần làm tốt hơn:

— Công tác thông tin thư viện ở Nhà máy còn yếu.

— So với khả năng và yêu cầu thì việc áp dụng các TBKT vào sản xuất mặc dù có các ưu điểm trên, vẫn là còn chậm.

Nhìn lại 10 năm hoạt động...

(Tiếp theo trang 18)

tra chặt chẽ. Vì vậy cần có biện pháp chấn chỉnh hoặc cải tổ lại tổ chức của Hội đồng cho phù hợp với tình hình mới.

Chúng tôi cho rằng Hội đồng cần bổ nhiệm vụ lưu trữ các mẫu khoáng sản và lưu trữ tài liệu địa chất; nhiệm vụ này nên tiếp tục đề cho Tổng cục địa chất đảm nhiệm. Hội đồng cần được bổ sung hai nhiệm vụ. Một là ban hành các quy phạm thăm dò khoáng sản, các quy định có liên quan đến việc xét duyệt trữ lượng khoáng sản và các chỉ tiêu kinh tế — kỹ thuật. Hai là xét duyệt các chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản. Việc này trước đây Hội đồng đã thống nhất giao cho Ủy ban kế hoạch Nhà nước làm, nhưng do tiến hành gặp nhiều khó khăn nên Ủy ban kế hoạch Nhà nước đã chính thức đề nghị trả lại nhiệm vụ cho Hội đồng từ tháng 1-1979.

Về cơ cấu tổ chức của Hội đồng, chúng tôi thấy đã đến lúc cần phải thành lập một cơ quan chuyên trách để xét duyệt các báo cáo tính trữ lượng khoáng sản cũng như việc ban hành các quy phạm phân cấp trữ lượng các mỏ khoáng sản, những quy định về nguyên tắc tính trữ lượng và thành lập các chỉ tiêu tính trữ lượng. Chức năng, nhiệm vụ cũng như mối quan hệ phối thuộc của cơ quan này được quy định phải đảm bảo được những nguyên tắc cơ bản sau đây:

— Các báo cáo tính trữ lượng khoáng sản là một trong những cơ sở đầu tiên để quy hoạch thăm dò, thiết kế khai thác và sử dụng các nguyên, nhiên liệu khoáng, mức độ chính xác của báo cáo sẽ ảnh hưởng tới nhiều ngành kinh tế quốc dân có liên quan. Vì vậy, việc xét duyệt báo cáo phải được coi là một việc làm bắt buộc trước khi báo cáo được đem sử dụng để thiết kế khai thác.

— Báo cáo tính trữ lượng khoáng sản là sản phẩm của các tổ chức thăm dò và khai thác, song yêu cầu về sự chính xác của báo cáo lại mang tính chất Nhà nước vì có nhiều ngành kinh tế sử dụng. Vì vậy, việc xét duyệt báo cáo phải được tiến hành một cách khách quan và nghiêm túc; công tác xét duyệt báo cáo phải do một cơ quan độc lập và có thẩm quyền quyết định.

— Báo cáo tính trữ lượng khoáng sản là một công trình khoa học địa chất; công việc xét duyệt báo cáo là một công việc kỹ thuật trực tiếp; do đó, công tác xét duyệt phải do một cơ quan chuyên môn thực hiện.

— Cơ quan xét duyệt báo cáo chịu trách nhiệm liên đới về sự đúng đắn của báo cáo. Cơ quan này phải được tổ chức một cách có hệ thống, có lực lượng chuyên môn tốt, có tiền chi phí cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ được giao.